

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *h/74* /TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN

Hà Nội, ngày *18* tháng *10* năm 2010

Kính gửi: Công ty cổ phần Bourbon Tây Ninh.
(*Tân Hùng, Tân Châu, Tây Ninh, Việt Nam*)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số SBT/CV/2010/107 ngày 18/6/2010 của Công ty cổ phần Bourbon Tây Ninh về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tổng cục Thuế đã có Công văn số 2727/TCT-CS ngày 26/7/2010 gửi Công ty cổ phần Bourbon Tây Ninh về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp là phù hợp với quy định của văn bản quy phạm pháp luật. Công văn số 2727/TCT-CS nêu trên đã giải quyết những vấn đề vướng mắc của doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Về chính sách thuế đối với khoản hoàn nhập dự phòng:

Điểm 2 Công văn số 7250/BTC-TCT ngày 07/06/2010 hướng dẫn về hoàn nhập các khoản dự phòng:

"Ngày 7/12/2009 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 228/2009/TT-BTC hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp tại doanh nghiệp và Thông tư này được áp dụng cho việc trích lập các khoản dự phòng của doanh nghiệp từ năm 2009.

Theo đó doanh nghiệp có trích lập và sử dụng các khoản dự phòng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC, khi xử lý hoàn nhập dự phòng thì các khoản hoàn nhập dự phòng được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC."

Tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 quy định về xử lý khoản dự phòng đối với nợ phải thu khó đòi:

"Nếu số dự phòng phải trích lập thấp hơn số dư khoản dự phòng, thì doanh nghiệp phải hoàn nhập phần chênh lệch ghi giảm chi phí quản lý doanh nghiệp."

Căn cứ các quy định trích dẫn nêu trên, số hoàn nhập các khoản dự phòng đối với nợ phải thu khó đòi trong trường hợp số dự phòng trích lập thấp hơn số dư khoản dự phòng thì doanh nghiệp phải hoàn nhập phần chênh lệch ghi giảm

chi phí quản lý doanh nghiệp. Như vậy, số hoàn nhập này không được coi là khoản thu nhập khác mà được ghi nhận là giảm chi phí quản lý doanh nghiệp để xác định chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Xác định thu nhập từ lãi đầu tư vùng nguyên liệu để tính thuế thu nhập doanh nghiệp được thực hiện theo hướng dẫn tại Mục V Phần C Thông tư số 130/2003/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; hướng dẫn tại điểm 1.1 Công văn số 7250/BTC-TCT nêu trên:

"1.1 - Trong năm tính thuế Doanh nghiệp có phát sinh thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật và chi phí trả lãi tiền vay theo quy định thì thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn được xác định như sau:

+ Trường hợp khoản thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn phát sinh cao hơn khoản chi phí trả lãi tiền vay theo quy định, sau khi bù trừ phân chênh lệch còn lại tính vào thu nhập khác để tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

+ Trường hợp khoản thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn phát sinh thấp hơn khoản chi phí trả lãi tiền vay theo quy định, sau khi bù trừ phân chênh lệch còn lại tính vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế."

Tổng cục Thuế thông báo đề Công ty được biết././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Tây Ninh
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VI, CS (3b)✓

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lê Hồng Hải

